

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HSST

Ngày: 09-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Quốc Hưng

2. Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung T: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai – Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung T đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Minh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 21/02/1996 tại Hậu Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: 67/23 K, khu phố K, phường G, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Trần Thanh T, sinh năm 1976; Họ tên mẹ: Phan Ánh X, sinh năm 1979; Vợ Phạm Thị Q, sinh năm 1999 (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/9/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Quốc H, sinh năm: 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: 343/24 đường J 1, phường K, Dĩ An, Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 22/9/2022, Công an phường Tam Bình trên đường tuần tra phát hiện Lê Quốc H (là tài xế xe grap) đang điều khiển xe mô tô

biển số: 38P1-433.43 chở Trần Minh T đi từ địa chỉ 54 Gò Dưa, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành đeo bám đến trước nhà số 16 Lê Thị Hoa, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức thì yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên trái của Trần Minh T đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và túi quần phía sau bên phải có 01 gói nylon chứa 02 mảnh vỡ viên nén màu xanh và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Bản kết luận giám định số 5506/KLGD-H ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, khối lượng 0,8331g.

- Gói 2: 02 mảnh vỡ viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, khối lượng là 0,2814g; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, khối lượng 0,8757g.

Tại Cơ quan điều tra: Trần Minh T khai nhận là nhân viên của quán Karaoke Ngọc Quý, địa chỉ: 54 Gò Dưa, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức. Trong quá trình phục vụ tại quán, T thấy có thanh niên không rõ lai lịch thường xuyên đến quán và biết người này bán ma túy cho khách đến hát Karaoke nên T nảy sinh ý định xin số điện thoại để mua ma túy về bán lại cho khách đến hát Karaoke. Ngày 19/9/2022, T gọi vào số điện thoại 0375775375 của người đàn ông trên hỏi mua ma túy với giá 1.200.000 đồng và hẹn giao ma túy ở phòng trọ của T ở phường Bình Chiểu. Sau khi mua được ma túy, T đem theo người để bán cho khách. Khoảng 22 giờ ngày 22/9/2022, sau khi dọn bàn xong, T bắt xe Grap từ phường Tam Bình để về nhà trọ ở phường Bình Chiểu. Khi đi đến trước nhà số 16 Lê Thị Hoa, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức thì bị công an bắt giữ. Tất cả chất tinh thể ma túy do T mua về để cất giấu dự định bán cho khách nhưng chưa có khách mua thì bị bắt giữ như trên, đối với 02 viên nén là T nhặt được trong lúc dọn phòng. T không sử dụng ma túy.

Lê Quốc H khai làm nghề chạy xe ôm Grap. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 22/9/2022, H nhận được điện thoại đặt xe đến đón 01 người đàn ông tại Karaoke Ngọc Quý thuộc phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức. H không biết hay liên quan gì đến việc ma túy của T.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 5506 có chữ ký của GDV Nguyễn Thanh Diễm, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, thu của T;

Cáo trạng số 51/CT-VKSTPTĐ ngày 10/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức luận tội bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù;

Về vật chứng vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định: Khoảng lúc 22 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, tại trước nhà 16 Lê Thị Hoa, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Trần Minh T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, loại Ketamine có khối lượng 1,7088g và loại MDMA có khối lượng 0,2814g, mục đích để bán. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Minh T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, cần áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, điểm s khoản 1 Điều 51 quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự cũng như nhân thân của người phạm tội có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Đối với Lê Quốc H làm nghề chạy xe ôm Grap, không biết hay liên quan gì đến việc tàng trữ ma túy của T nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch bán ma túy cho T, khi nào xác định được rõ sẽ xử lý sau.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 5506 có chữ ký của GĐV Nguyễn Thanh Diễm, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, thu của T là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 5506 có chữ ký của GĐV Nguyễn Thanh Diễm, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/120C ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền